

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng  
Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã,  
phường, thị trấn giai đoạn 2006 - 2010**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 03/2004/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Định hướng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã, phường, thị trấn đến năm 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giai đoạn 2006 - 2010 gồm các nội dung chủ yếu sau:

**1. Mục tiêu.**

Trang bị những kiến thức cần thiết về quản lý nhà nước, phương pháp và kỹ năng quản lý, điều hành nhằm nâng cao năng lực của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao trong quá trình xây dựng nền hành

chính chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

## 2. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

## 3. Chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng.

### a) Chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Xây dựng và hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo hướng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý hành chính của chính quyền xã, phường, thị trấn chú trọng các kỹ năng và phương pháp xử lý, giải quyết các tình huống trong quản lý điều hành của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Có chương trình riêng cho từng đối tượng, gồm:

- Chương trình đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn;
- Chương trình đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã vùng đồng bằng;
- Chương trình đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ở vùng trung du, miền núi, vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

### a) Nội dung đào tạo, bồi dưỡng.

Nội dung đào tạo, bồi dưỡng gồm 3 phần:

- Những kiến thức cơ bản về Nhà nước, pháp luật và đạo đức cán bộ, công chức;
- Quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân trên các lĩnh vực;
- Các kỹ năng và phương pháp quản lý điều hành của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. Kiến thức tin học. Tiếng dân tộc (đối với các xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống).

### c) Phương pháp đào tạo, bồi dưỡng.

Áp dụng phương pháp đào tạo, bồi dưỡng mới nhằm phát huy tính chủ động tích

cực của người học, kết hợp giữa giảng trên lớp với việc tăng cường tọa đàm, trao đổi giữa các học viên, làm bài tập, xử lý, giải quyết tình huống và thực hành, khảo sát thực tiễn.

4. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng: đào tạo tập trung (có cấp chứng chỉ sau khi kết thúc khóa học).

5. Thời gian đào tạo, bồi dưỡng.

a) Đối với các đối tượng đã được đào tạo trình độ đại học và trung cấp hành chính, thời gian đào tạo, bồi dưỡng là 2 tháng;

b) Đối với các đối tượng chưa qua đào tạo, bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước, thời gian đào tạo, bồi dưỡng là 3 tháng.

6. Địa điểm và cơ quan tổ chức đào tạo.

Trong năm 2006 Học viện Hành chính Quốc gia (thuộc Bộ Nội vụ) tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên của các địa phương và mở các lớp thí điểm tại 3 vùng miền (đô thị, đồng bằng, miền núi và trung du) đảm bảo có thể chuyển giao cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn vào những năm tiếp theo.

7. Kinh phí xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu, tập huấn giáo viên và mở lớp đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được sử dụng từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Thống nhất quản lý nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; tổ chức biên soạn, thẩm định, ban hành và kiểm tra việc thực hiện chương trình.

b) Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo các nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định này.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu kinh phí tổ chức đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hàng năm theo kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

đ) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu tổ chức đào tạo cử nhân hành chính cho Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân nói riêng và đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn nói chung.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính tổng hợp và cân đối kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm, trong đó có chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu ban hành chế độ chính sách phù hợp cho học viên là Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo hướng: có chế độ ưu tiên, tạo điều kiện và khuyến khích người học.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu đổi mới chương trình đào tạo, bổ túc văn hóa hệ trung học phổ thông giảng dạy cho Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để Ủy ban nhân dân các tỉnh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng văn hóa cho những Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân chưa tốt nghiệp trung học phổ thông đạt yêu cầu học văn theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo khoản 6 Điều 1 của Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Gia Khiêm**